Thang điểm TOEFL iBT 120 điểm chuẩn khảo thí ETS

intl.giao-duc.khao-thi-ngoai-ngu-chung-chi-quoc-te.thang-diem-toefl-ibt

ETS hiện áp dụng thang điểm mới 1–6 từ ngày 21/01/2026, đồng thời cung cấp điểm tổng tương đương trên thang 0–120 trong giai đoạn chuyển tiếp hai năm. Bảng dưới đây là đối chiếu chính thức giữa các mức điểm 1–6 và các khoảng điểm TOEFL iBT 0–120/0–30 tương ứng.

Version 2026.10.01 · Cập nhật 2026-10-01 · Chính sách cập nhật event-driven

ĐIỂM NỔI BẬT

ĐIỂM TƯƠNG ĐƯƠNG BAND 5

95

điểm tổng 0–120 trở lên

Band tổng 5; ETS nêu khoảng 95–106

NGƯỠNG TƯƠNG ĐƯƠNG BAND 6

114

điểm tổng 0–120 trở lên

Bảng đối chiếu ETS

SỐ MỨC BAND

11

mức

Thang 1–6, bước 0,5

DỮ LIỆU

TOEFL iBT band 6
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 5.5
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 5
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 4.5
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 4
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 3.5
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 3
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 2.5
Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 2

Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 1.5

Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

TOEFL iBT band 1

Địa bàn: Toàn cầu · Phân loại: Band tổng và đối chiếu điểm

NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: 2026.10.01
Cập nhật: 2026-10-01
Giấy phép: ETS Standard Reference

ETS — TOEFL iBT Score Scale 1 to 6: CEFR & IELTS Comparison
https://www.ets.org/toefl/institutions/ibt/score-scale-update.html

ETS — TOEFL iBT Score Breakdown - What Your Scores Mean
https://www.ets.org/toefl/test-takers/ibt/scores/understand-scores.html

ETS — TOEFL iBT Score Scale Update: 1–6 Score Guide
https://www.eu.ets.org/toefl/institutions/ibt/score-scale-update.html

ETS — TOEFL iBT Score Breakdown - What Your Scores Mean
https://www.ets.org/toefl/test-takers/ibt/scores/understand-scores.htm.html

TOEFL□ □ □ □ □ □ □ □ —□ □ □ □ |□ □ □ □ TOEFL iBT□ □ □
https://www.toefl-ibt.jp/test_takers/toefl_ibt/understand-scores.html